

 **Bệnh viện
Nhi Trung ương**

KHÓA TẬP HUẤN SƠ CẤP CỨU BAN ĐẦU NHI KHOA

**TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG**



1

 **FIRST AID**

 **NOVASTARS**

TẠI SAO SƠ CẤP CỨU BAN ĐẦU LẠI QUAN TRỌNG?



2



CHƯƠNG TRÌNH KHÓA HỌC SƠ CẤP CỨU

Đọc tài liệu sơ cấp cứu

Nghe hướng dẫn lý thuyết

Thực hành kỹ năng

Thảo luận với giảng viên



3



MỤC ĐÍCH KHÓA HỌC SƠ CẤP CỨU



Cung cấp kiến thức sơ cấp cứu giúp điều trị và ổn định bệnh nhi trong tình trạng cấp cứu



Hướng dẫn một số kỹ thuật dùng trong cấp cứu trẻ em



Thực hành một số kỹ năng xử trí cấp cứu

4



SƠ CỨU TRẺ EM LÀ GÌ?

 NOVASTARS

- Chăm sóc ban đầu khi trẻ bất ngờ trở bệnh hay chấn thương, và không có cha mẹ/nhân viên y tế.
- **Giữ tình trạng trẻ không trầm trọng hơn** chứ không nhằm thay thế việc điều trị y khoa phù hợp.
- Sau sơ cứu, giáo viên **cần thông báo** cho cha mẹ hay người giám hộ hợp pháp của trẻ.



5



SƠ CỨU TRẺ EM LÀ GÌ?

 NOVASTARS

Yếu tố thời gian là tối quan trọng



6



TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP CỨU VIÊN







- 1

Bình tĩnh, nhanh chóng đánh giá hiện trường, xem hiện trường có an toàn không và gọi cấp cứu
- 2


Tìm các tổn thương hay dấu hiệu bệnh lý trên nạn nhân
- 3

Tiến hành ngay các xử trí ban đầu thích hợp theo các thứ tự ưu tiên
- 4


Nhanh chóng đưa nạn nhân đến cơ sở y tế một cách an toàn để tiếp tục điều trị
- 5

Theo dõi nạn nhân, ghi chép thông tin cần thiết về tình huống tai nạn hay ốm đau và bàn giao cho nhân viên y tế.

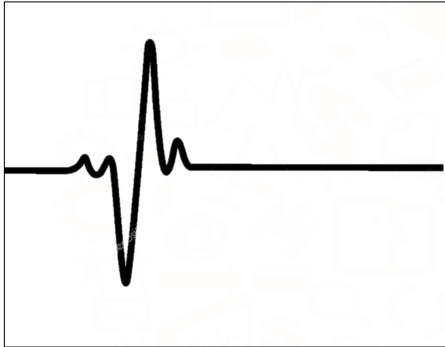
7



HỒI SỨC NGỪNG TIM, NGỪNG THỞ



- Việc cần làm khi **tim trẻ ngừng đập** hoặc khi **trẻ ngừng thở**.
- Không bao gồm các tình huống chấn thương hay tai nạn khác cần sơ cứu (gãy tay, chảy máu mũi,...)



8



CẦN HUẤN LUYỆN HỒI SỨC NGƯNG TIM NGƯNG THỞ

Trẻ có tham gia bơi lội và các hoạt động dưới nước?

Trẻ có bệnh lý tim mạch hiếm gặp?



9



6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

Bước 1

Quan sát hiện trường

Đánh giá nhanh vị trí nơi trẻ bị bệnh
hoặc bị thương:

1. Xung quanh có an toàn hay không?
2. Có ai liên quan?
3. Chuyện gì đang xảy ra?
4. Đảm bảo trẻ khác được giám sát



10



6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

 NOVASTARS

Bước 2

Đánh giá ABC

Tới gần trẻ, xem xét

1. Appearance/Airway - Diện mạo/Đường thở
2. Breathing - hơi thở
3. Circulation - tuần hoàn

Cần làm trong vòng 15 - 30 giây hay ít hơn, để quyết định có nên gọi cấp cứu hay không.



11



6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

 NOVASTARS

Bước 3

Đánh giá ABCDE

Kiểm tra:

1. Appearance/Airway - Diện mạo/Đường thở
2. Breathing - Thở
3. Circulation - Tuần hoàn
4. Disability - Thần kinh
5. Everything else - những điều khác

Để quyết định có cần gọi cấp cứu không và cần sơ cứu những gì.



12

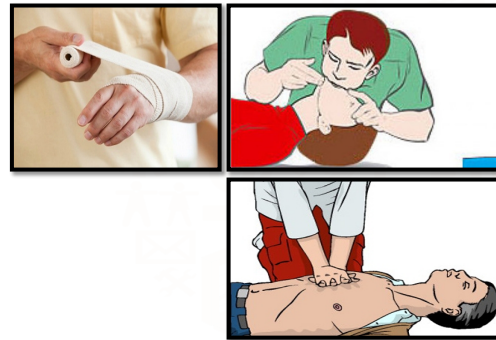


6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

Bước 4

Sơ cứu

Tiến hành sơ cứu phù hợp
với từng loại chấn thương
và bệnh tật



13



6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

Bước 5

Thông báo – Giải thích – Trấn an

- Thông báo cho cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ càng sớm càng tốt.
- Trấn an và giải thích cho trẻ được sơ cứu
- Trò chuyện với trẻ khác chứng kiến việc chấn thương cũng như quá trình sơ cứu



14



6 BƯỚC SƠ CỨU CHO TRẺ

Bước 6 Hồ sơ

Hoàn tất thủ tục báo
cáo sự việc xảy ra



CÂU HỎI





Tóm tắt 6 bước sơ cứu cho trẻ



- Quan sát hiện trường
- Đánh giá ABC
- Đánh giá ABCDE
- Sơ cứu
- Thông báo – Giải thích – Trấn an
- Hồ sơ

17



18

 **Bệnh viện
Nhi Trung ương**

CẤP CỨU CƠ BẢN

– Basic Life Support –




TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

19







20




MỤC TIÊU






1. Biết cách tiếp cận trong cấp cứu cơ bản

To understand the structured approach to basic life support



2. Học các bước cấp cứu cơ bản


To learn the sequence of basic life support




3. Nắm các kỹ thuật dùng trong cấp cứu cơ bản

To describe the skills to be acquired

21



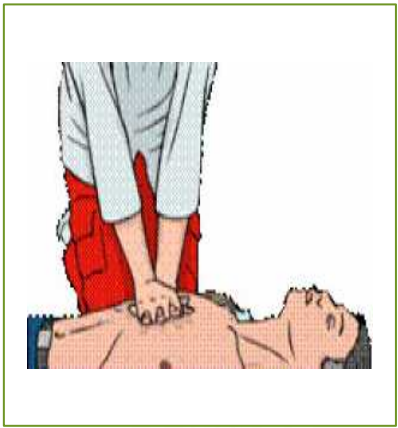
THỨ TỰ ƯU TIÊN TRONG CẤP CỨU CƠ BẢN





Đường thở **A**irway

Thở **B**reathing

T tuần hoàn **C**irculation



22

Tiếp cận an toàn SAFE

↓

↓

↓

↓



↓

↓

↓

Safe approach

23

SAFE nghĩa là gì ?

<p>Sound for help</p> <p>Approach with care</p> <p>Free from danger</p> <p>Evaluation ABC</p>	<p>Gọi người giúp đỡ</p> <p>Tiếp cận thận trọng</p> <p>Loại bỏ nguy hiểm</p> <p>Đánh giá theo ABC</p>
---	---

24



Tiếp cận an toàn SAFE

Cháu có làm sao không?

Safe approach

Are you alright?

↓

↓

↓

↓

↓

↓

25



Tiếp cận an toàn SAFE

Cháu có làm sao không?

Mở thông đường thở

Safe approach

Are you alright?

Airway opening manoeuvres

↓

↓

↓

↓

↓

26



MỞ THÔNG ĐƯỜNG THỞ

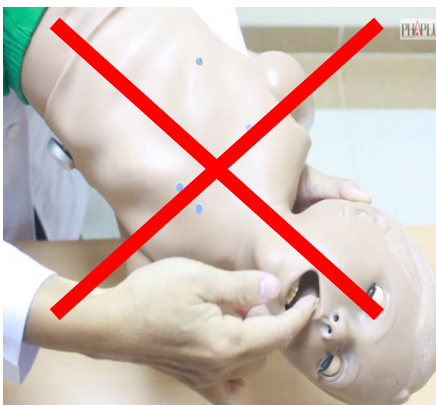


*Phương pháp
ấn góc hàm (Jaw thrust)*

27



MỞ THÔNG ĐƯỜNG THỞ



**KHÔNG DÙNG TAY MÓC DỊ VẬT
TRONG MIỆNG TRẺ**

– Finger sweep is dangerous in
children –

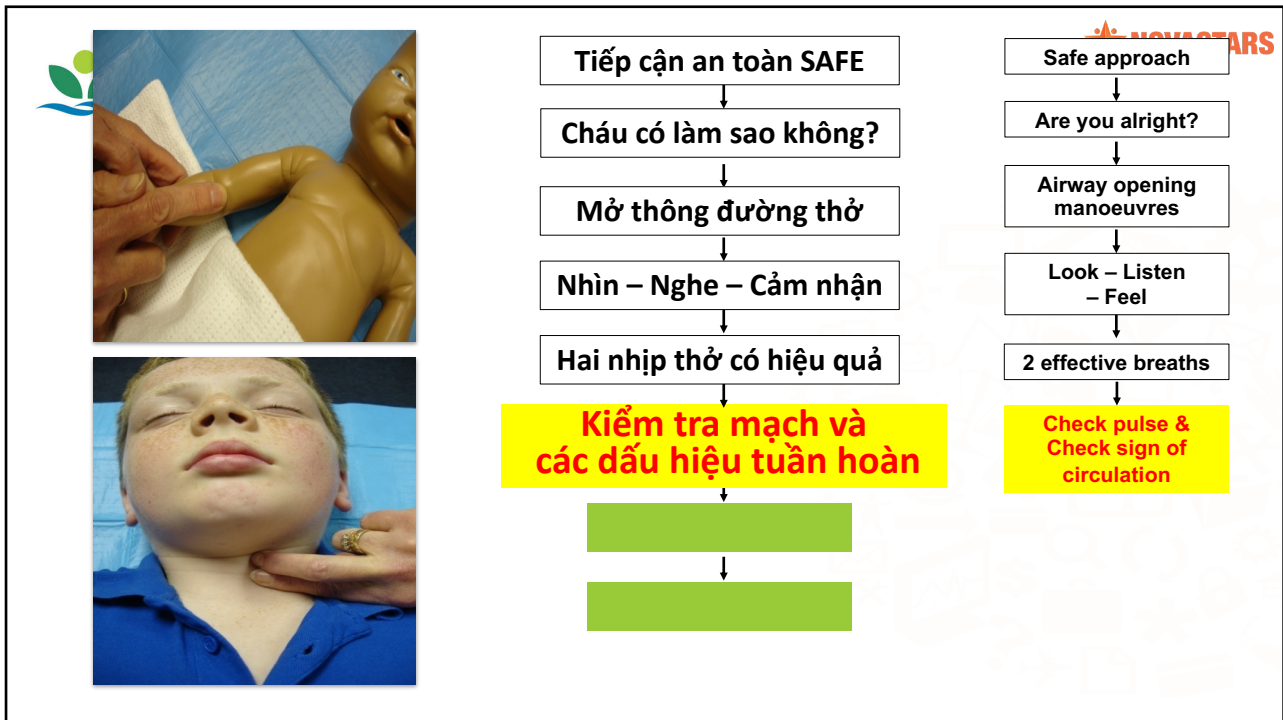
28



29



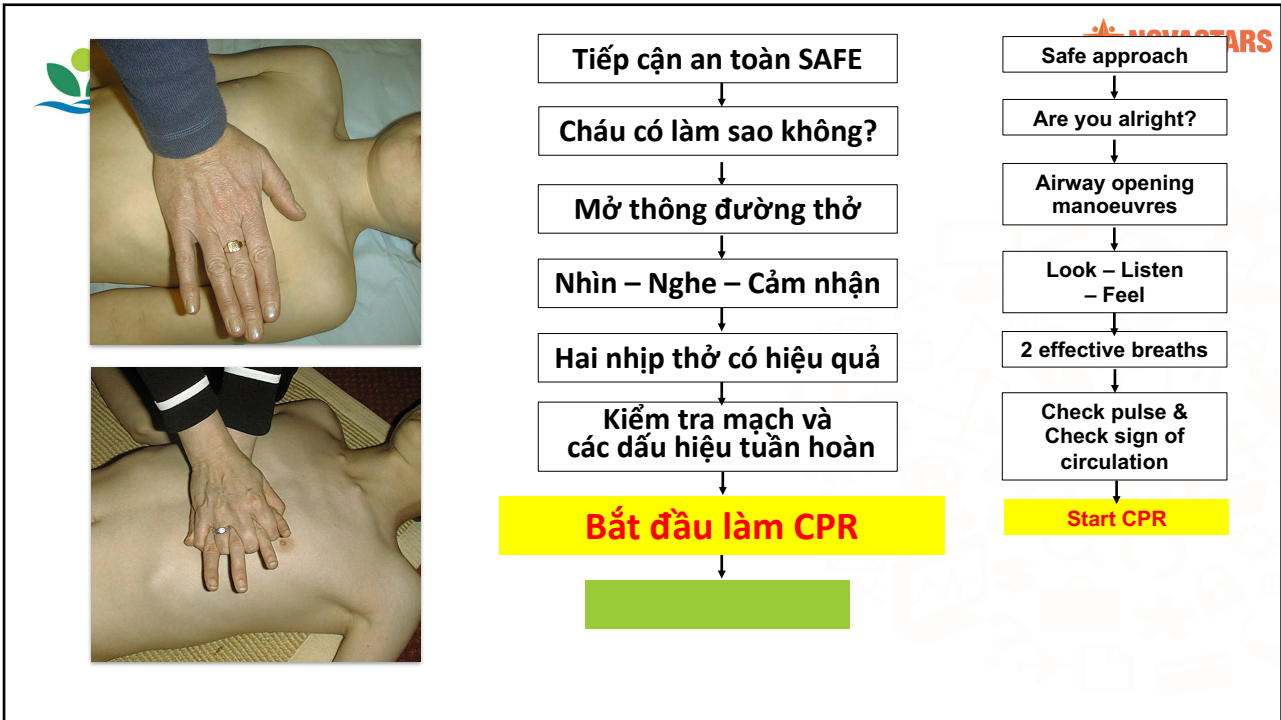
30



31



32



33

TỈ LỆ ÉP TIM VÀ THỜI NGẠT Ở TRẺ EM
 – CPR Rates in Children –

1. Tỷ lệ **ÉP TIM : THỜI NGẠT** cho trẻ em

15 : 2

2. Phải đạt **100 lần ép tim** trong **1 phút** cho mọi lứa tuổi
Compression rate in all ages 100 per minute

34



35



CẤP CỨU CƠ BẢN

Basic Life Support



Nếu trẻ thở lại và có mạch


If spontaneous breathing and circulation return

Đặt trẻ nằm tư thế hồi phục

Recovery position



36




CẤP CỨU CƠ BẢN

Basic Life Support





37



TÓM TẮT 8 BƯỚC SƠ CẤP CỨU



Tiếp cận an toàn SAFE

↓

Cháu có làm sao không?

↓

Mở thông đường thở

↓

Nhìn – Nghe – Cảm nhận

↓

Hai nhịp thở có hiệu quả

↓

Kiểm tra mạch và các dấu hiệu tuần hoàn

↓

Bắt đầu làm CPR

↓

Gọi cấp cứu

Safe approach

↓

Are you alright?

↓

Airway opening manoeuvres

↓

Look – Listen – Feel

↓

2 effective breaths

↓

Check pulse & Check sign of circulation

↓

Start CPR

↓

Call emergency service

38



ĐUỐI NƯỚC Ở TRẺ EM

- Drowning -



TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

39



MỤC TIÊU BÀI HỌC

Nắm vững các bước tiếp cận trẻ bị đuối nước

40



ĐỊNH NGHĨA



- Đuối nước là quá trình suy hô hấp do sự chìm hoặc ngâm trong chất lỏng
- Thuật ngữ **near drowning** không còn được sử dụng như là thuật ngữ chính thức



41



ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM TRÊN THẾ GIỚI



- Đuối nước là nguyên nhân hàng đầu tử vong do tai nạn ở trẻ em trên thế giới, thứ 3 ở Anh
- Phổ biến ở quốc gia có nhiều nguồn nước tự nhiên (Hà Lan) hoặc sử dụng rộng rãi thể thao dưới nước (Australia)

42



ĐUỐI NƯỚC TRẺ EM Ở VIỆT NAM

NOVASTARS



Hơn 50% trường hợp chết đuối khi trẻ tắm sông, hồ và tắm biển



Tỷ lệ tử vong ở Việt Nam **cao gấp 10 lần** so với các nước phát triển



22,6% trẻ tử vong do đuối nước. Trong đó, **70%** là trẻ **dưới 15 tuổi**

43



NHỮNG NƠI TRẺ THƯỜNG BỊ ĐUỐI NƯỚC

NOVASTARS



44



XỬ TRÍ ĐUỐI NƯỚC

 NOVASTARS

Phòng tránh

- Thực hiện cấp cứu cơ bản sớm, hiệu quả
- Cố định cột sống cổ
- Nếu hạ thân nhiệt, di chuyển bệnh nhân nhẹ nhàng



45



BƯỚC 1. XÁC ĐỊNH VÀ GỌI TRỢ GIÚP

 NOVASTARS



46



BƯỚC 2. NHANH CHÓNG ĐƯA NẠN NHÂN LÊN KHỎI NƯỚC

NOVASTARS



47



BƯỚC 2. NHANH CHÓNG ĐƯA NẠN NHÂN LÊN KHỎI NƯỚC

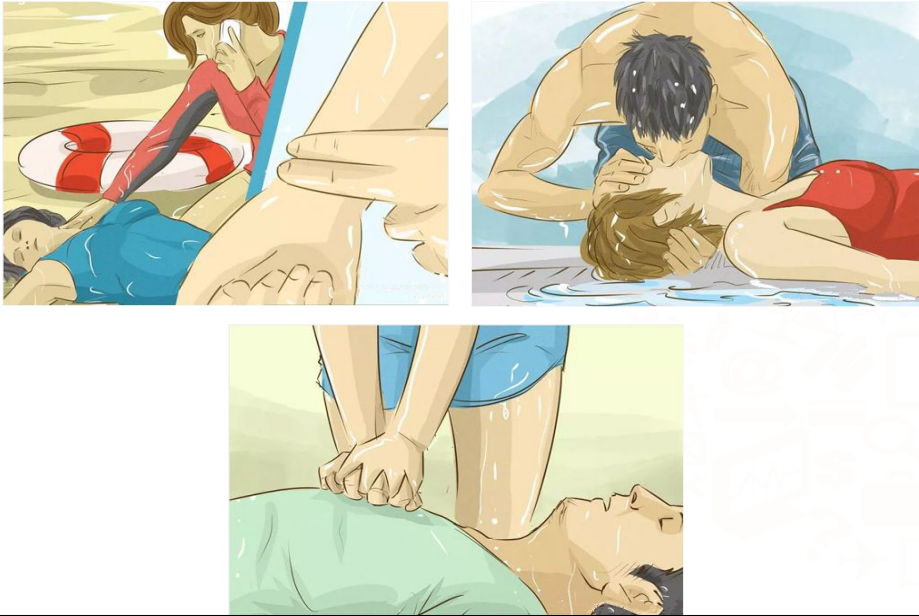
NOVASTARS



48



BƯỚC 3. CẤP CỨU CƠ BẢN SỚM



49



TRÁNH TƯ THẾ VÁC NẠN NHÂN



50



BƯỚC 4. GỌI TRUNG TÂM CẤP CỨU 115

 NOVASTARS



51



BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC

 NOVASTARS

- Tạo môi trường an toàn
- Giáo dục cho trẻ (biển báo, nơi nguy hiểm)
- Dạy bơi cho trẻ
- Luôn có người lớn đi kèm nếu chơi trong môi trường nước
- Đào tạo sơ cấp cứu ban đầu cho cha mẹ, thầy cô giáo...

52



TÓM TẮT



A
B C

- Làm tốt cấp cứu cơ bản
- Không quên tổn thương đốt sống cổ
- Bảo vệ đường thở không để hít
- Chú ý hạ thân nhiệt

53

54

CẤP CỨU TRẺ BỊ DỊ VẬT ĐƯỜNG THỞ

Basic life support - The choking child

TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG



55

MỤC TIÊU BÀI HỌC



Nắm vững các bước sơ cấp
cứu trẻ hóc dị vật



Nắm vững kỹ thuật sơ cấp
cứu trẻ bị hóc dị vật –
vỗ lưng & ấn ngực



56



MỘT SỐ KHÁI NIỆM

 NOVASTARS

- **Chấn thương do dị vật:** Là tai nạn, do vật lạ rơi vào các hốc tự nhiên rồi dừng lại ở các vị trí khác nhau.
- **Phân loại:** Dị vật đường thở, dị vật đường tiêu hóa, dị vật mắt, dị vật tai, dị vật tiết niệu-sinh dục.
- **Dị vật đường thở:** Vật rơi vào và mắc lại trên đường thở từ thanh quản đến phế quản phân thùy.
- **Dị vật đường tiêu hóa:** Vật được nuốt vào nhưng bị vướng lại tại họng, hạ họng hay thực quản



57



ĐẶT VẤN ĐỀ

 NOVASTARS

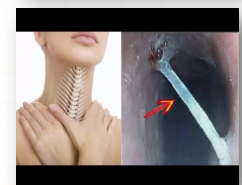
❖ ĐẶC ĐIỂM:

Dị vật đường thở

- Trẻ **dưới 5 tuổi**
- Tỷ lệ nam : nữ là **2 : 1**
- Hay gặp dị vật hữu cơ: **xương, các loại hạt...**

Dị vật tiêu hóa

- Trẻ **6 tháng – 15 tuổi**
- Tỷ lệ nam : nữ là **1 : 1,1**
- Hay gặp dị vật **xương, đồng xu, pin....**



58



ĐẶT VẤN ĐỀ

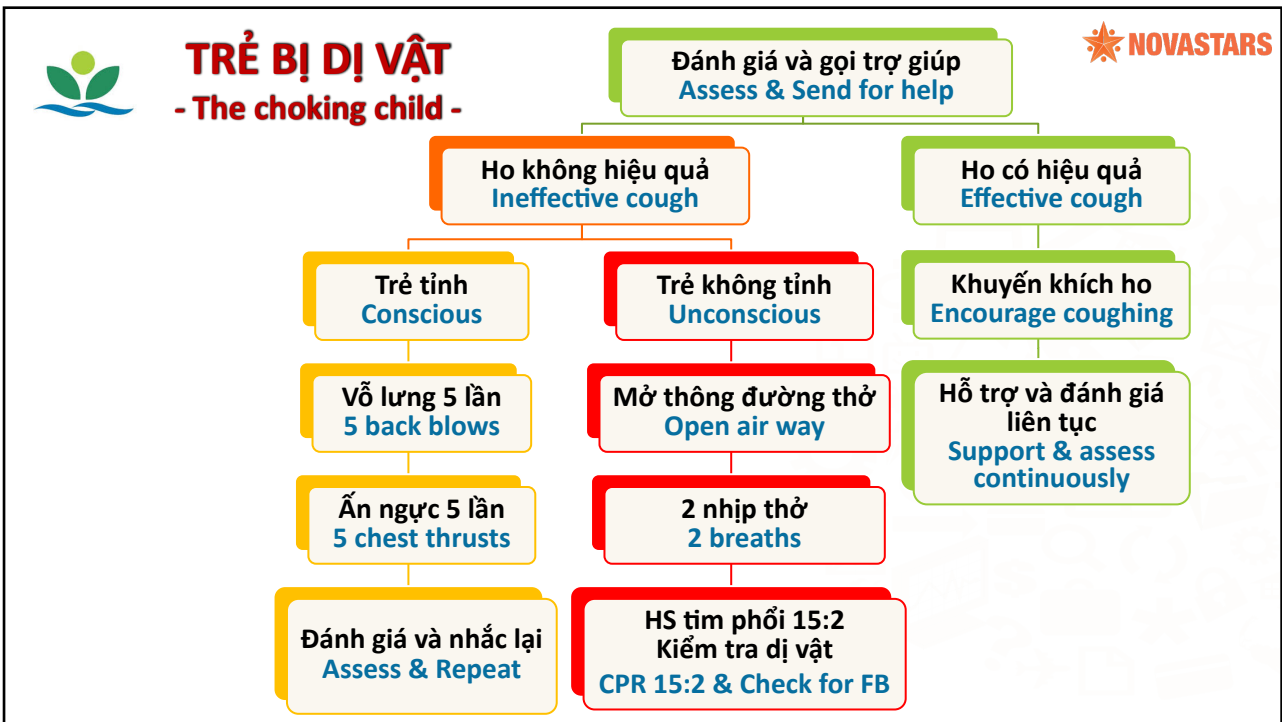


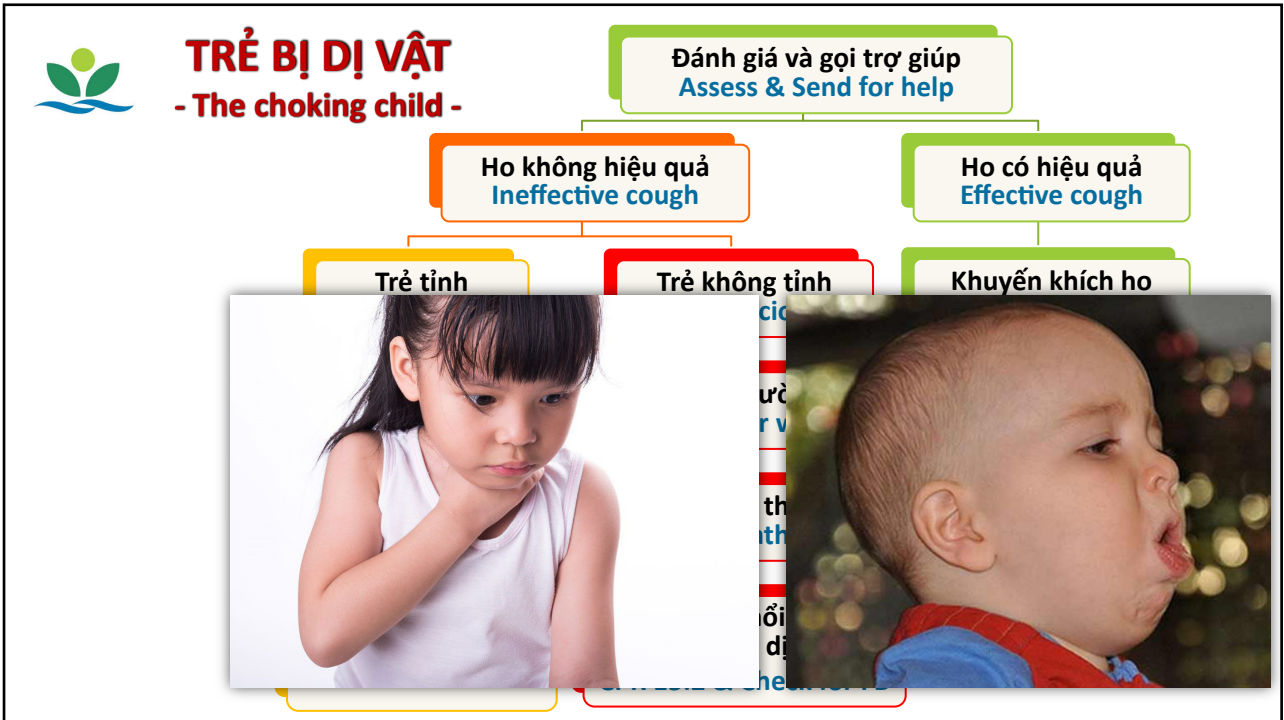
❖ **TRIỆU CHỨNG:** hội chứng xâm nhập (tiếp xúc dị vật, ho sặc sụa, tím tái, khó thở, ngừng thở, ngừng tim)

❖ **BIẾN CHỨNG:** Ngạt thở cấp hoặc nhiễm trùng nặng, tăng theo thời gian dị vật nằm tại đường thở hay tiêu hóa.

- Tiên lượng phụ thuộc vào bản chất dị vật, điều trị sớm hay muộn.
- Nội soi là phương pháp điều trị an toàn và cơ bản.



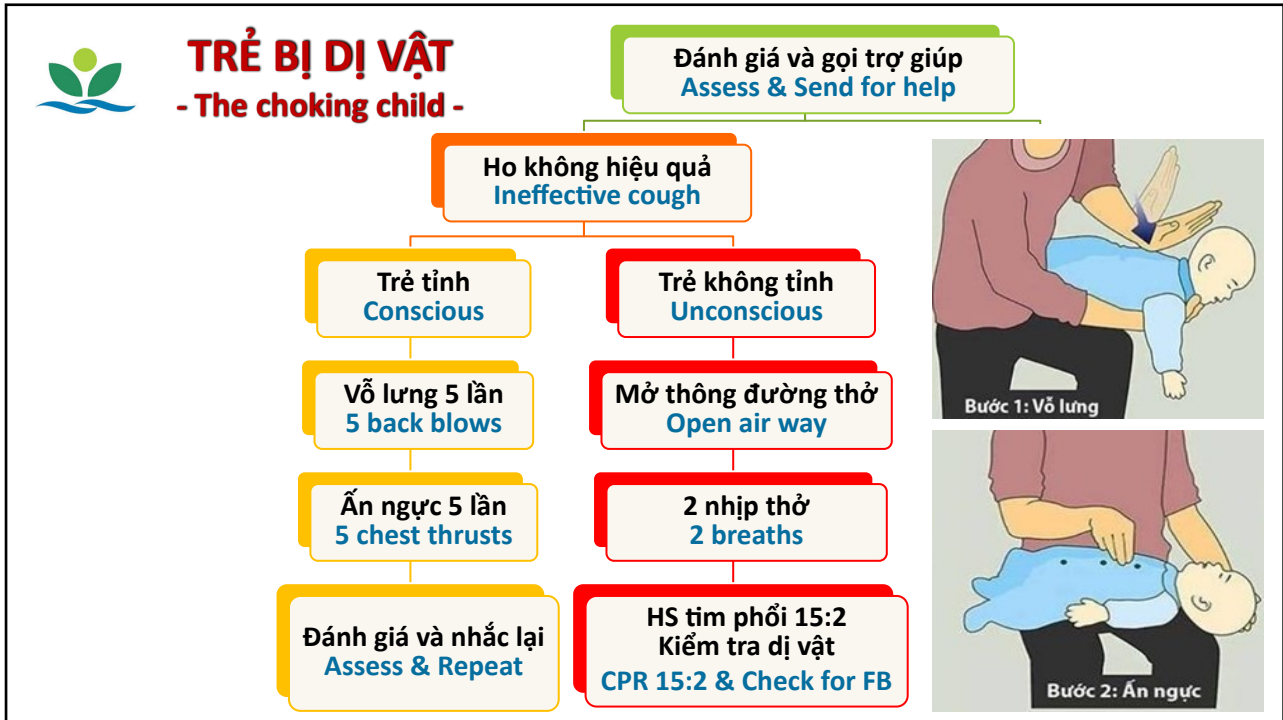




61



62



63

MỘT SỐ ĐIỂM CẦN CHÚ Ý

1 Không dùng tay móc dị vật trong miệng trẻ
Finger sweep

2 Lấy dị vật dưới sự quan sát trực tiếp
Inspection under direct vision

3 Vỗ lưng / Ấn ngực
Back blows / chest thrusts

4 Không làm thủ thuật Heimlich
Heimlich manouvre

NOVASTARS

Bước 1: Vỗ lưng

Bước 2: Ấn ngực

64



BIỆN PHÁP VỖ LƯNG - ẤN NGỰC




65



CÂU HỎI VÀ THẢO LUẬN



66



**TÓM TẮT
CẤP CỨU
CƠ BẢN**

D Nguy hiểm?

R Đáp ứng?

S Gọi trợ giúp

A Mở thông đường thở

B Thở? 2 nhịp thở

C Bắt mạch - không quá 10s
HS tim phổi - 15 : 2

D Sốc điện/ máy theo dõi
Đảm bảo có trợ giúp

D Dangers?

R Responsive?

S Send for help

A Open Airway

B Normal Breathing?
Give 2 breaths

C Check pulse
Take no more than 10 seconds
Start CPR
15 compressions : 2 breaths


D Attach Defibrillator / monitor
Ensure help is coming

**Tiếp tục HS tim phổi tới khi có
đáp ứng hoặc trẻ thở lại**

ARS

Continue CPR until responsiveness or normal breathing return

67



**TÓM TẮT
SƠ CỨU
TRẺ BỊ DỊ
VẬT**

Đánh giá và gọi trợ giúp
Assess & Send for help

Ho không hiệu quả
Ineffective cough

Ho có hiệu quả
Effective cough

Trẻ tỉnh
Conscious

Vỗ lưng 5 lần
5 back blows

Ấn ngực 5 lần
5 chest thrusts

Đánh giá và nhắc lại
Assess & Repeat

Trẻ không tỉnh
Unconscious

Mở thông đường thở
Open air way

2 nhịp thở
2 breaths

HS tim phổi 15:2
Kiểm tra dị vật
CPR 15:2 & Check for FB

Khuyến khích ho
Encourage coughing

Hỗ trợ và đánh giá
liên tục
Support & assess
continuously

68



SƠ CỨU VÀ PHÒNG NGỪA TAI NẠN – THƯƠNG TÍCH


TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG




69




70



NỘI DUNG BÀI HỌC





○	THƯƠNG TÍCH DO NGÃ
○	ĐIỆN GIẬT
○	BỎNG
○	ĐUỐI NƯỚC
○	TAI NẠN GIAO THÔNG
○	NGỘ ĐỘC

71



THƯƠNG TÍCH DO NGÃ



BIỂU HIỆN:

- * **Tổn thương phần mềm:** chảy máu ở da, cơ
- * **Tổn thương xương, khớp:** bong gân, trật khớp, gãy xương
- * **Chấn thương sọ não:** chấn động não, tụ máu, chảy máu não...

SƠ CỨU:

- * **Tổn thương phần mềm**
 - + **Sưng, bầm tím:** đắp khăn lạnh hoặc bọc đá
 - + **Vết thương hở hoặc chảy máu:** rửa, băng ép



72



THƯƠNG TÍCH DO NGÃ (tiếp)

 NOVASTARS

SƠ CỨU (tiếp):

*** Bong gân**

Đắp khăn lạnh/ chườm đá

Băng cố định, hạn chế vận động

*** Gãy xương và chấn thương sọ não**

+ Kiểm tra mức độ tỉnh táo, chênh choáng (nếu có)

+ Bất động xương gãy

+ Gọi cấp cứu hoặc vận chuyển an toàn

*** Phòng tránh**

Đảm bảo môi trường an toàn, có người trông...



73



ĐIỆN GIẬT



 NOVASTARS

BIỂU HIỆN: Gây bỏng, tổn thương thần kinh, ngừng tim và dẫn tới tử vong

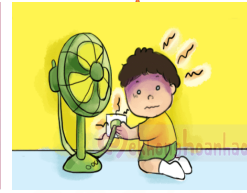
SƠ CỨU:

- Nhanh chóng ngắt nguồn điện hoặc dây điện khỏi người bị nạn
- Sơ cứu bỏng (nếu có)
- Nếu trẻ bất tỉnh, gọi cấp cứu, tiến hành cấp cứu cơ bản

74



ĐIỆN GIẬT (tiếp)



TARS

PHÒNG TRÁNH:

- Đặt ổ điện ngoài tầm với của trẻ, ổ có nắp đậy.
- Đường dây điện và các thiết bị điện phải đảm bảo an toàn, không bị hở. Kiểm tra thường xuyên.
- Không chọc vào ổ điện, leo trèo cột điện, thả diều ở nơi có đường điện đi qua.
- Không trú, nấp dưới gốc cây to khi trời mưa phòng sét đánh.

75



BỎNG

NOVASTARS



ĐỊNH NGHĨA: Bỏng là thương tổn ở da, các tổ chức dưới da do sức nóng vật lý, hóa học, bức xạ...

BIỂU HIỆN:

- Nhẹ: đỏ da, phỏng da, tuột da gây đau rát.
- Nặng: sốc, nhiễm trùng, nhiễm độc gây tử vong hoặc để lại di chứng

76



BỎNG (tiếp)

 NOVASTARS

SƠ CỨU



- Nhanh chóng loại bỏ tác nhân gây bỏng
- Ngâm vùng bị bỏng vào nước mát trong vòng 20 phút
- Cắt bỏ quần áo, tháo đồ trang sức
- Phòng chống choáng, ủ ấm và vận chuyển tới cơ sở y tế khi có dấu hiệu nguy hiểm

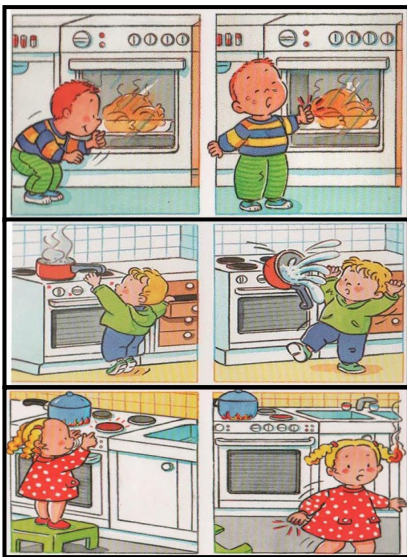
77



BỎNG (tiếp)

 NOVASTARS

PHÒNG TRÁNH:



- Để các tác nhân gây bỏng ở nơi an toàn, xa tầm với của trẻ.
- Tránh để trẻ lại gần các khu vực đun nấu.
- Sử dụng các dụng cụ nhiệt, điện phải đảm bảo an toàn.
- Các hóa chất phải để đúng nơi quy định, có dán nhãn mác.

78



ĐUỐI NƯỚC



ĐỊNH NGHĨA:

Là hiện tượng ngạt nước gây ngạt thở, tổn thương đường hô hấp gây tử vong hoặc để lại di chứng suốt đời

79



ĐUỐI NƯỚC (tiếp)



SƠ CỨU: đưa trẻ ra khỏi vùng nguy hiểm

NẾU TRẺ TỈNH

- Để trẻ nằm ngửa, đầu nghiêng 1 bên
- Lấy dị vật trong miệng (nếu có)
- Kiểm tra nhịp thở, mạch
- Đưa trẻ tới cơ sở y tế gần nhất

NẾU TRẺ BẤT TỈNH

- Làm sạch đường thở
- Tiến hành cấp cứu cơ bản
- Ủ ấm cho trẻ
- Gọi cấp cứu hoặc vận chuyển an toàn tới cơ sở y tế gần nhất



80



 NOVASTARS

ĐUỐI NƯỚC (tiếp)

PHÒNG TRÁNH:

- Không để trẻ một mình tới khu vực gần nước.
- Có hàng rào quanh ao, hồ...
- Dạy trẻ tập bơi, tuyên truyền về mối nguy hiểm của đuối nước tại cộng đồng.

81



TAI NẠN GIAO THÔNG

 NOVASTARS

ĐỊNH NGHĨA:

Gây chấn thương với nhiều mức độ dẫn tới tử vong hoặc để lại di chứng suốt đời.

SƠ CỨU:

- Đưa trẻ ra khỏi vùng nguy hiểm, yêu cầu trợ giúp.
- Lau rửa vết thương, băng cầm máu.

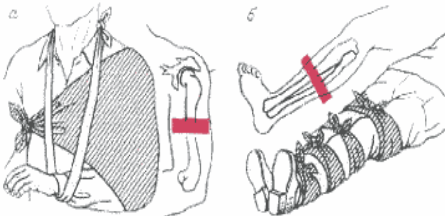


82



TAI NẠN GIAO THÔNG (tiếp)

 NOVASTARS



- Nẹp cố định nếu nghi ngờ gãy xương (chú ý cố định CSC)
- Phòng chống choáng (ủ ấm, giảm đau)
- Gọi cấp cứu hoặc vận chuyển an toàn tới cơ sở y tế gần nhất.

83



TAI NẠN GIAO THÔNG (tiếp)

 NOVASTARS

PHÒNG TRÁNH

- Không để trẻ đi bộ dưới lòng đường, đùa nghịch trên hè phố....
- Khuyến khích tham gia học về an toàn giao thông.
- Có ý thức tham gia giao thông và tuyên truyền rộng rãi tại cộng đồng



84



NGỘ ĐỘC



BIỂU HIỆN: nôn, đau bụng, ỉa chảy, da xanh tái, khó thở, đau đầu, chóng mặt.

Nặng có thể co giật, xuất huyết, hôn mê.

85



NGỘ ĐỘC (tiếp)



SƠ CỨU:

- **Gây nôn:** Ngộ độc trước 6h nếu trẻ tỉnh. Không áp dụng trong ngộ độc axit, kiềm, xăng dầu
- **Tắm, gội:** bằng xà phòng, nước sạch nếu nhiễm độc qua da, niêm mạc
- Nếu có dấu hiệu nặng, **gọi cấp cứu** hoặc nhanh chóng vận chuyển BN đến cơ sở y tế gần nhất

86



NGỘ ĐỘC (tiếp)

 NOVASTARS



PHÒNG TRÁNH:

- Thuốc, các hóa chất gây độc phải buộc chặt, có nhãn để riêng hoặc có tủ khóa.
- Không nên đụng vào chai nước khoáng, dầu ăn... hoặc những vật dụng thông thường.
- Ăn chín, uống sôi, không ăn thức ăn lạ, thức ăn ôi thiu, nhiễm bẩn.

87



CÂU HỎI VÀ THẢO LUẬN

 NOVASTARS



88

CẦM MÁU VÀ BĂNG BÓ VẾT THƯƠNG



TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

89



CHẢY MÁU


NOVASTARS

- **Định nghĩa:** Chảy máu là hiện tượng máu thoát ra khỏi động mạch, tĩnh mạch và các mao mạch.
- **Chảy máu ngoài:** có thể nhìn thấy được
- **Chảy máu trong:** bên trong cơ thể, khó phát hiện trong giai đoạn sớm



90



CHẢY MÁU

 NOVASTARS

- Chảy máu nhiều sẽ làm suy tuần hoàn của cơ thể, gây tổn thương các mô và các cơ quan trong cơ thể và cuối cùng làm nạn nhân tử vong.
- Chảy máu cần được kiểm tra trong giai đoạn đánh giá ban đầu sau khi kiểm tra mạch của nạn nhân



91



XỬ LÝ CHẢY MÁU NGOÀI

 NOVASTARS

1. Rửa tay và đi găng (nếu có)
2. Bộc lộ vết thương – lấy bỏ dị vật ở nông. Không được lấy bỏ các dị vật cắm sâu vào vết thương
3. Cầm máu bằng cách băng ép trực tiếp lên vết thương, sử dụng băng vải sạch. Nếu không thể áp dụng được phương pháp băng ép trực tiếp lên vết thương, băng ép xung quanh vết thương.

92



XỬ LÝ CHẢY MÁU NGOÀI (tiếp)

 **NOVASTARS**

4. **Gác chi bị thương cao** hơn mức tim (nếu không có gãy xương). Đặt nạn nhân nằm ở tư thế thoải mái, **đầu thấp**.
5. Dùng **băng cuộn băng ép** lên trên vết thương để cầm máu (có mảnh vải vô trùng đệm ở giữa)
6. Đối với **vết thương có dị vật sâu**, băng xung quanh dị vật để cố định vết thương.

93




XỬ LÝ CHẢY MÁU NGOÀI (tiếp)


 **NOVASTARS**


7. **Nếu vết thương còn chảy máu**, không dùng thêm gạc đệm ở giữa nữa. Đánh giá lại và đặt miếng đệm mới ở vị trí chính xác để cầm máu.
8. **Tiếp tục theo dõi** đường thở và hô hấp của nạn nhân. Theo dõi chặt chẽ các dấu hiệu của sốc (xem phần xử trí sốc).
9. **Gọi xe cấp cứu/ sự trợ giúp** của đội cấp cứu (nếu cần)

94




Vết thương chảy máu






Có dị vật




Không nên rút dị vật ra




Đeo găng tay

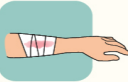
Ép chặt mép vết thương
Chèn băng gạc quanh dị vật
(không trùm lên)



Không có dị vật




Đeo găng tay

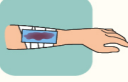


Băng lại


Dùng gạc hoặc vải sạch ép trực tiếp lên vết thương và giữ chặt




Ủ ấm và để nạn nhân nằm ở tư thế chân cao hơn đầu




Dùng băng khác trùm lên nếu vết thương chảy máu



Đập nát, dứt chỉ




Đeo găng tay




Xoắn garo từ từ cho đến khi máu hết chảy


Garô cầm máu trên vết thương 3-5 cm




Đi chuyển nạn nhân ở tư thế nằm, không dùng xe máy



Ủ ấm và để nạn nhân nằm ở tư thế đầu thấp, chân cao




Cứ 15' nới lỏng garo vài giây rồi xoắn chặt lại



GHI NHỚ

ĐỂ CẦM MÁU, CẤP CỨU VIÊN PHẢI



Ép trực tiếp lên vết thương

- CCV ép trực tiếp lên vết thương bằng băng (nếu có) hay vải sạch (VD: khăn tay, khăn tắm).
- Nếu không có, yêu cầu nạn nhân ép chặt tay mình lên trên vùng chảy máu.
- Trường hợp bất khả kháng, CCV dùng tay mình ép lên vùng chảy máu.

Ép xung quanh vết thương

Áp dụng đối với các vết thương có dị vật sâu, khi ép trực tiếp không thể cầm máu được

Sử dụng garô

Vòng chặt xung quanh cánh tay, hay đùi để cầm máu. Kỹ thuật này ít khi được sử dụng vì nó có thể gây tổn thương dưới vùng garô.



NHẬN BIẾT CHẢY MÁU TRONG



- Da xanh, lạnh, ẩm ướt
- Khát nước nhiều
- Mạch nhanh, yếu
- Thở nhanh, nông
- Co cứng thành bụng, nạn nhân nằm tư thế bào thai (cuộn tròn)
- Đau đớn, khó chịu
- Buồn nôn và/hoặc nôn
- Chướng bụng
- Giảm tri giác
- Có dấu hiệu sốc



97



XỬ LÝ CHẢY MÁU TRONG



- Nhanh chóng gọi xe cấp cứu/sự trợ giúp y tế
- Đặt nạn nhân ở tư thế nghỉ hoàn toàn, **chân cao (tỉnh: nằm ngửa; bất tỉnh: nằm nghiêng)**
- **Nới lỏng quần áo** (xung quanh cổ, ngực và hông).
- **Ủ ấm nếu cần.** Trấn an nạn nhân.

98



XỬ LÝ CHẢY MÁU TRONG



- Chăm sóc các thương tích khác, tránh tổn thương thứ phát
- Theo dõi nạn nhân, ghi chép các chỉ số nhịp thở, mạch (xem đều hay không đều) và giao lại cho nhân viên y tế.
- Trong khi chờ cấp cứu y tế, **không cho nạn nhân ăn, uống bất cứ thứ gì**

99



BĂNG BÓ VẾT THƯƠNG



Gồm hai kỹ thuật:

- **Băng che vết thương:** để cầm máu, bảo vệ vết thương, ngăn ngừa nhiễm khuẩn và các tổn thương thứ phát.
- **Băng ép vết thương:** quấn các vòng băng tạo ra áp lực ép trực tiếp lên vết thương để cầm máu và che vết thương đồng thời có thể giúp cố định được nẹp, chi hoặc khớp, giảm sưng, phù nề.

100



BĂNG CHE

 NOVASTARS



- Rửa tay trước và sau khi băng. Đi găng bảo hộ, dùng một lần (nếu có)
- Tránh sờ trực tiếp vào vết thương. Không nên nói chuyện, hắt hơi, ho hướng vào vết thương.

101



BĂNG CHE

 NOVASTARS



- Lau rửa, sát khuẩn vết thương bằng các dung dịch sát khuẩn trước khi băng. **KHÔNG** nên cố làm sạch các vết thương lớn cần phải có can thiệp y tế.
- Băng phủ kín trực tiếp lên trên vết thương. Sử dụng loại băng vô trùng (nếu có) hay mảnh vải sạch đủ rộng (chiều rộng che được bên ngoài vết thương 2 cm)

102



BĂNG ÉP

 NOVASTARS



- Băng ép vết thương ở tư thế thoải mái, đặt thêm gạc đệm nếu băng qua nền xương
- Nâng đỡ chi bị thương, băng kín và chặt vừa phải nhưng không quá chặt vì có thể hạn chế tuần hoàn
- Luôn luôn kiểm tra tuần hoàn chi sau khi băng ép.

103



DẤU HIỆU CỦA BĂNG QUÁ CHẶT

 NOVASTARS

Ở dưới chỗ băng:

- Xanh tím ngón tay hay ngón chân
- Chi xanh và lạnh
- Ngứa, kích thích hay mất cảm giác ở chi
- Không thể cử động ngón tay, ngón chân

104





XỬ TRÍ GÃY XƯƠNG



TRUNG TÂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU NHI KHOA
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

105





ĐẠI CƯƠNG

- **Định nghĩa:** Làm mất đi tính liên tục của xương.

Gãy xương chia làm hai loại:

- **Gãy xương hở:** đầu xương gãy chọc ra ngoài da, hay ổ gãy thông với môi trường bên ngoài
- **Gãy xương kín:** ổ gãy không thông với môi trường bên ngoài.



106



ĐẠI CƯƠNG



- Gãy xương có thể biểu hiện nhẹ (gây đau và hạn chế vận động), hoặc rất nghiêm trọng và đe dọa tính mạng.
- Gãy xương **có thể khó phát hiện** được nếu không có các dấu hiệu chỉ điểm như đau, biến dạng, vết thương hở có đầu xương gãy lộ ra ngoài hay hạn chế cử động.
- Khi **khó phân biệt** giữa gãy xương, trật khớp, đau hay căng cơ, tốt hơn hết **chữa trị vết thương như một trường hợp gãy xương**.

107



XỬ TRÍ



Xử trí các vấn đề đường thở và hô hấp
(đặc biệt đối với trường hợp gãy xương chậu,
xương đùi, đa chấn thương)

Mục đích chính của xử trí gãy xương là hạn chế di lệch, giảm đau, phòng sốc và các tổn thương thứ phát tại vùng tổn thương

Xác định vị trí gãy xương

Đánh giá và kiểm soát chảy máu. Đề phòng sốc

Hạn chế dịch chuyển, kê dịch vùng tổn thương

Bất động vùng tổn thương bằng nẹp / băng ép (khi cần thiết)

Kê vùng tổn thương cao hơn mức tim (với gãy xương chi)

Gọi cấp cứu y tế

108



NGUYÊN TẮC BẮT ĐỘNG BẰNG NẠP

NOVASTARS

- Chỉ nẹp khi cần thiết
- Không gây đau hoặc khó chịu thêm



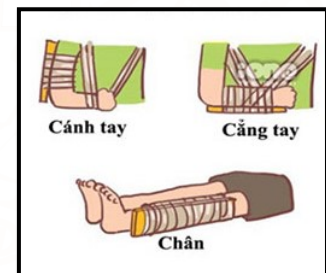
109



SƠ CỨU CHI GÃY

NOVASTARS

- Chủ yếu là **bất động**. Việc bất động giúp hạn chế các cử động và đau đớn liên quan đến gãy xương.
- Đối với các gãy xương lớn (gãy xương chậu, xương đùi, gãy nhiều xương...), trước hết cần **kiểm tra xem có tắc nghẽn đường thở và sốc không**.
- Đặt nạn nhân **nằm trên bề mặt cứng**, phẳng như ván cứng (trong tổn thương cột sống) hay bảng, cánh cửa, những vật thay thế khác



110



SƠ CỨU CHI GÃY

- Cầm máu trước khi bất động đối với gãy xương hở.
- Không cố gắng nắn đầu xương gãy về vị trí ban đầu trong quá trình bất động xương.
- Nẹp xương gãy: trên và dưới vị trí xương gãy một khớp.
- Theo dõi ABC.
- Gọi cấp cứu y tế



111



Xin chân thành cảm ơn
quý thầy cô!

112